

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2008/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2008

THÔNG TƯ

**hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành
Lao động - Thương binh và Xã hội**

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ vào Thông tư số 01/2007/TT-VPCP ngày 31/7/2007 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP, ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội như sau:

Phần I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Thông tư này hướng dẫn công tác thi

đua, khen thưởng và các đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thông tư này áp dụng đối với tập thể, cá nhân người Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài và tập thể, cá nhân người nước ngoài đã có thành tích đóng góp thiết thực hiệu quả cho hoạt động của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

1. Đối tượng thi đua:

a) Tập thể và cá nhân trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội: Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; đơn vị trực thuộc Tổng cục, Cục; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, Phòng Lao động - Thương binh Xã hội các quận, huyện, (cá nhân bao gồm cả công chức trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng từ một năm trở lên);

b) Tập thể, cá nhân ngoài ngành làm công tác Lao động - Thương binh Xã hội ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc các bộ, ngành, địa phương trong toàn quốc.

2. Đối tượng khen thưởng:

Các đối tượng quy định tại khoản 1 mục I phần I đều được xem xét khen

thưởng nếu có thành tích đáp ứng tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư này.

II. MỤC TIÊU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên, khích lệ và tôn vinh các tập thể, cá nhân hăng hái thi đua lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ, lập thành tích xuất sắc góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

III. NGUYÊN TẮC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Nguyên tắc thi đua:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
- c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua căn cứ vào kết quả phong trào thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

- a) Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn khen thưởng, không bắt buộc theo trình tự từ

hình thức khen thưởng thấp đến hình thức khen thưởng cao; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn hơn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức cao hơn; kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

b) Mỗi hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng nhưng không khen thưởng 2 lần trong một năm với cùng một nội dung và mức độ thành tích;

c) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

d) Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thành tích theo lĩnh vực công tác được xem xét như một yếu tố gia tăng khi xét khen thưởng thành tích toàn diện hàng năm cũng như thành tích từng giai đoạn.

Phần II

DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

I. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA

1. Hình thức tổ chức thi đua:

a) Thi đua thường xuyên được thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình kế hoạch công tác đề ra. Thi đua thường xuyên áp dụng giữa các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong một đơn vị, hoặc các địa phương đơn vị, trong khối, cụm thi đua;

b) Thi đua theo đợt, theo lĩnh vực công tác được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của Đất nước, của Ngành, của đơn vị. Thi đua theo đợt, theo lĩnh vực công tác phải xác định rõ mục đích, nội dung, thời điểm bắt đầu và kết thúc.

2. Phát động, chỉ đạo phong trào thi đua:

a) Bộ trưởng phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn Ngành, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ có trách nhiệm tham mưu giúp Bộ trưởng về nội dung thi đua và tổ chức phong trào thi đua;

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong cơ quan đơn vị mình quản lý;

c) Các tổ chức đoàn thể cơ quan đơn vị cần phối hợp chặt chẽ với thủ trưởng đơn vị cùng cấp phát động, vận động thành viên của tổ chức mình hưởng ứng phong

trào thi đua, tổ chức phong trào thi đua và đảm bảo cho phong trào thi đua đạt hiệu quả cao;

d) Các cơ quan báo chí xuất bản truyền thông của Ngành có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình, người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua; phát hiện các cá nhân, tập thể xuất sắc trong phong trào thi đua, đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm.

3. Nội dung tổ chức phong trào thi đua:

a) Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó xây dựng các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung và chỉ tiêu thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tiễn của từng đơn vị, có tính khả thi cao và gửi đăng ký thi đua về Bộ trước ngày 31/3 hàng năm. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ không xét các danh hiệu thi đua và khen thưởng đối với các đơn vị không đăng ký thi đua hoặc đăng ký thi đua gửi về Bộ sau ngày 31/3 hàng năm (theo mẫu số 1a và 1b ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Có hình thức tổ chức phát động thi đua sáng tạo phù hợp, coi trọng việc tuyên truyền ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác

của từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đa dạng hóa các hình thức phát động thi đua; chống mọi biểu hiện phô trương hình thức trong thi đua;

c) Có kế hoạch triển khai các biện pháp tổ chức phát động thi đua, theo dõi quá trình tổ chức thi đua, chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm làm tốt trong các đối tượng tham gia thi đua;

d) Sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua: Đối với các đợt thi đua dài ngày (thời gian từ 1 năm trở lên), các đơn vị phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm; kết thúc các đợt thi đua ngắn ngày (thời gian dưới một năm) hoặc từng đợt phải tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả; lựa chọn công khai và khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua.

II. DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- a) Lao động tiên tiến;
- b) Chiến sỹ thi đua cơ sở;
- c) Chiến sỹ thi đua cấp Bộ;
- d) Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- a) Tập thể Lao động tiên tiến;

- b) Tập thể Lao động xuất sắc;
- c) Cờ thi đua của Bộ;
- d) Cờ thi đua của Chính phủ.

3. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua đối với cá nhân và tập thể chỉ thực hiện mỗi năm một lần vào thời điểm tổng kết năm hoặc tổng kết thi đua theo chuyên đề.

III. TIÊU CHUẨN XÉT DANH HIỆU THI ĐUA ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

1. Tiêu chuẩn xét Danh hiệu Lao động tiên tiến:

1.1. Đối với cá nhân quy định tại điểm a, khoản 1, mục I, phần I của Thông tư này (trừ đối tượng thuộc lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề) đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao (đạt kế hoạch 100% trở lên);

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nội quy, quy định giờ giấc làm việc, kỷ luật lao động của cơ quan, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có đạo đức và lối sống lành mạnh;

e) Có thời gian làm việc từ 10 tháng

trở lên tính theo chế độ làm việc trừ các trường hợp sau:

- Đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 1 năm, nếu đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên, chấp hành tốt các quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan đơn vị cũ để xét danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Đi đào tạo từ 1 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu Lao động tiên tiến để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác;

- Trường hợp chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở nhận xét của đơn vị cũ. Nếu cá nhân có thời gian làm việc từ 10 tháng trở lên (trong năm), trước khi có quyết định chuyển công tác thì đơn vị cũ xem xét bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến.

1.2. Đối với cá nhân thuộc lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề đạt tiêu chuẩn sau:

* Hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy với chất lượng tốt, đạt hiệu quả cao (đạt kế hoạch 100% trở lên); kiến thức chuyên môn, tay nghề giỏi, được đồng nghiệp thừa nhận; có sáng kiến, cải tiến có giá trị thực tiễn, cụ thể:

- Bài giảng có đề cương và giáo án.
 - Truyền đạt đầy đủ nội dung của chương trình môn học và đảm bảo tiến độ giảng dạy.
 - Có phương pháp giảng dạy phù hợp, dễ hiểu để học sinh tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng thực hành.
 - Sử dụng thành thạo, hợp lý, có hiệu quả trang, thiết bị dạy học.
 - Thực hiện tốt việc giáo dục, bồi dưỡng nhân cách cho học sinh.
 - Tham gia biên soạn giáo trình, làm đồ dùng dạy học, mô hình học cụ và tham gia xây dựng phòng học chuyên môn hóa.
 - Đạt giải trong hội thi giáo viên dạy nghề cấp cơ sở trở lên (khi có tổ chức).
 - Kết quả học tập của học sinh về môn học do giáo viên phụ trách có 85% trở lên đạt yêu cầu, trong đó có ít nhất 30% khá, giỏi.
- * Có phẩm chất đạo đức tốt; tích cực tham gia các phong trào thi đua, không vi phạm tệ nạn xã hội. Cụ thể:
- Có trách nhiệm cao với công việc, khiêm tốn, giản dị trong lối sống, được đồng nghiệp và học sinh tin yêu, quý trọng.
 - Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nghiêm túc thực hiện

điều lệ, quy chế, nội dung của Trường, của Trung tâm; không vi phạm các tệ nạn xã hội (ma túy, cờ bạc, mại dâm).

- Có tinh thần khắc phục khó khăn, tương trợ hợp tác tốt với đồng nghiệp; là nòng cốt của phong trào thi đua, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, các đoàn thể và có nhiều đóng góp xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh.

* Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao trình độ, cụ thể:

- Tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và cập nhật thông tin khoa học, công nghệ phục vụ chuyên môn giảng dạy.

- Tham gia hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, nghiệp vụ sư phạm vào giảng dạy.

2. Tiêu chuẩn xét Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở:

Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở được xét công nhận trong số cá nhân được đơn vị bình chọn là Lao động tiên tiến và đạt các tiêu chuẩn sau: Có giải pháp, sáng kiến cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác của đơn vị hoặc có sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng công nghệ mới, được Hội đồng sáng kiến (hoặc Hội đồng khoa học) cấp cơ sở công nhận.

3. Tiêu chuẩn Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ:

Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ được xét tặng trong số các cá nhân được đơn vị bình xét đề nghị là Chiến sỹ thi đua cơ sở và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, có 03 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở ngay trước thời điểm đề nghị;

b) Thành tích, sáng kiến cải tiến kỹ thuật mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Giáo viên đạt giải trong Hội giảng giáo viên dạy nghề hoặc Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm cấp Bộ, tỉnh (khi có tổ chức).

4. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc:

Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc được xét đề nghị trong số các cá nhân được đơn vị bình xét đề nghị là Chiến sỹ thi đua cấp Bộ và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ ngay trước thời điểm đề nghị;

b) Thành tích đạt được có ảnh hưởng trong phạm vi toàn quốc hoặc đạt giải

trong Hội thi Giáo viên dạy nghề hoặc Hội thi thiết bị dạy nghề toàn quốc (khi có tổ chức).

VI. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA ĐỐI VỚI TẬP THỂ

1. Tiêu chuẩn Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến:

1.1. Đối với các Tập thể quy định tại điểm a, khoản 1, mục I, phần I của Thông tư này (trừ đối tượng thuộc lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề) đạt tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt 100% kế hoạch được giao trở lên;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên thiết thực, hiệu quả;

c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nội quy, quy định của Bộ.

1.2. Đối với lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề tiêu chuẩn Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến như sau:

1.2.1. Thực hiện đào tạo đúng mục tiêu, có chất lượng, đạt hiệu quả cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể:

a) Hoàn thành chỉ tiêu đào tạo được giao về cơ cấu ngành nghề, số lượng, chất lượng đào tạo, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp từ 85% trở lên, trong đó có ít nhất 30% học sinh khá, giỏi;

b) Biên soạn đề cương bài giảng, giáo trình cho các môn học; đảm bảo có đủ giáo trình, tài liệu và các điều kiện khác phục vụ giảng dạy, học tập;

c) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo; thường xuyên tổ chức phổ biến thông tin khoa học, công nghệ mới để nâng cao chất lượng đào tạo;

d) Thực hiện nghiêm túc các quy định trong hoạt động đào tạo;

e) Xây dựng phòng học chuyên môn hóa, tự làm đồ dùng dạy học và trang bị các phương tiện giảng dạy;

f) Tổ chức Hội giảng, thi học sinh giỏi hàng năm có nề nếp; có giáo viên đạt giải trong các Hội giảng giáo viên dạy nghề và học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi nghề cấp Bộ, tỉnh hoặc toàn quốc (khi có tổ chức).

1.2.2. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, cơ cấu có chất lượng, thực hiện việc chuẩn hóa giáo viên dạy nghề, cụ thể:

a) Xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng, đủ số lượng, cơ cấu hợp lý;

b) Số lượng giáo viên đạt chuẩn theo

quy định: ít nhất 70% đối với Trường Dạy nghề và ít nhất 50% đối với Trung tâm Dạy nghề;

c) Tin học: Có ít nhất 75% số giáo viên đạt từ trình độ A trở lên đối với Trường Dạy nghề và 60% đối với Trung tâm Dạy nghề, trong đó đạt trình độ B từ 50% trở lên đối với Trường Dạy nghề và 30% đối với Trung tâm Dạy nghề;

d) Ngoại ngữ thông dụng: Có ít nhất 70% số giáo viên đạt trình độ A trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt trình độ B trở lên đối với Trường Dạy nghề; có ít nhất 50% số giáo viên đạt trình độ A trở lên đối với Trung tâm Dạy nghề;

e) Duy trì dự giờ, dự lớp thường xuyên: có ít nhất 90% số bài giảng đạt yêu cầu; ít nhất 85% giáo viên tham gia Hội giảng cấp cơ sở hàng năm, trong đó có ít nhất 20% đạt giải; có giáo viên đạt giải chính thức tại hội giảng cấp Bộ, tỉnh.

1.2.3. Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào giảng dạy, thực tập gắn với lao động sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đào tạo, cụ thể:

a) Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ vào giảng dạy có hiệu quả; liên kết với các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, cơ sở đào tạo khác để gắn thực hành, thực tập với lao động sản xuất nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo;

b) Có đủ phòng học, xưởng thực hành, cơ sở thực tập, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho đào tạo và hàng năm được bổ sung, đổi mới; bảo quản, sử dụng, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật.

1.2.4. Có ít nhất 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; không có cán bộ giáo viên, công nhân viên vi phạm các tệ nạn xã hội hoặc bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo.

1.2.5. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt chính sách, chế độ đối với giáo viên, cán bộ, công nhân viên và học sinh; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tổ chức quản lý Nhà trường, Trung tâm có nề nếp, xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh, làm tốt công tác thi đua khen thưởng. Cụ thể:

a) Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

b) Tổ chức bộ máy tinh gọn, có hiệu lực, thực hiện điều hành quản lý theo đúng chức năng nhiệm vụ;

c) Đảm bảo an ninh, trật tự trong Trường, Trung tâm; có biện pháp tích cực phòng chống, bài trừ các tệ nạn xã hội; không có học sinh vi phạm các tệ nạn xã hội; có quan hệ hợp tác, đoàn kết và tích

cực tham gia các hoạt động phong trào của địa phương;

d) Tổ chức tốt các phong trào hoạt động giáo dục về môi trường, dân số, văn hóa, thể thao và các phong trào khác;

e) Tập thể giáo viên, cán bộ, công nhân viên đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ, chăm lo cải thiện đời sống, điều kiện làm việc cho giáo viên, cán bộ công nhân viên; điều kiện ăn, ở, sinh hoạt cho học sinh; mỗi năm học thực hiện tự kiểm tra ít nhất một lần.

2. Tiêu chuẩn Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc:

2.1. Đối với các tập thể quy định tại điểm a, khoản 1, mục I, phần I của Thông tư này (trừ đối tượng thuộc lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề)

Là tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong số các tập thể được đơn vị xét đề nghị đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% các cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.2. Đối với Tập thể thuộc lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Thực hiện nhiệm vụ đào tạo đúng mục tiêu, có chất lượng, đạt hiệu quả cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tiêu chuẩn này có nội dung cụ thể như tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn, cụ thể: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 95%; trong đó khá giỏi đạt 50%;

b) Xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng; đủ số lượng và cơ cấu đồng bộ.

Tiêu chuẩn này có nội dung cụ thể như tiêu chuẩn danh hiệu Trường Dạy nghề tiên tiến, Trung tâm Dạy nghề tiên tiến, nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn, cụ thể:

- Số lượng giáo viên đạt tiêu chuẩn theo quy định: Có ít nhất 80% đối với Trường Dạy nghề và ít nhất 60% đối với Trung tâm Dạy nghề;

- Tin học: có ít nhất 80% số giáo viên đạt từ trình độ A trở lên đối với Trường Dạy nghề và 65% đối với Trung tâm Dạy nghề; trong đó đạt trình độ B từ 60% trở lên đối với Trường Dạy nghề và 40% đối với Trung tâm Dạy nghề.

- Ngoại ngữ thông dụng: có ít nhất 80% giáo viên đạt trình độ A trở lên, trong đó có ít nhất 40% đạt trình độ B trở lên đối với Trường Dạy nghề; có ít nhất 60% giáo viên đạt trình độ A trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt trình độ B trở lên đối với Trung tâm Dạy nghề;

- Duy trì dự giờ: có ít nhất 95% số bài giảng đạt yêu cầu, 100% giáo viên tham gia Hội giảng cơ sở hàng năm, trong đó có ít nhất 25% đoạt giải chính thức; có giáo viên đoạt giải chính thức tại hội giảng cấp Bộ, tỉnh.

c) Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào giảng dạy, thực tập gắn với lao động sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo.

Tiêu chuẩn này có nội dung như tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn;

d) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; không có cán bộ, giáo viên,

nhân viên vi phạm các tệ nạn xã hội hoặc bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

e) Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; thực hiện tốt chính sách, chế độ đối với giáo viên, cán bộ, công nhân viên và học sinh; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tổ chức quản lý Nhà trường, Trung tâm có nề nếp, xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh, làm tốt công tác thi đua, khen thưởng.

3. Tiêu chuẩn Danh hiệu Cờ thi đua của Bộ

3.1. Danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Được xét tặng mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; các đơn vị trực thuộc Cục, Tổng cục; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác được bình chọn là đơn vị dẫn đầu các khối, các cụm thi đua và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao từ đầu năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Bộ, ngành;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ.

3.2. Danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được xét tặng cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua theo lĩnh vực công tác, cụ thể là:

3.2.1. Đối với lĩnh vực An toàn - Vệ sinh lao động:

Tặng cho Doanh nghiệp có giải pháp mới về An toàn lao động - Vệ sinh lao động và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hàng năm có kế hoạch bảo hộ lao động đáp ứng được yêu cầu an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, có dự trù kinh phí, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất;

b) Có quy trình quy định rõ chế độ trách nhiệm về an toàn vệ sinh lao động đối với từng cấp, từng chức danh quản lý; có cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách làm công tác bảo hộ lao động, có mạng lưới an toàn vệ sinh viên, có lực lượng phòng cháy, chữa cháy hoạt động hiệu quả;

c) Có nội quy, quy trình, nhiều biện pháp và đầu tư để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động;

d) Thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ, quy định về bảo hộ lao động theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Chế độ bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật; chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; chế độ thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, làm thêm giờ; trang bị các phương tiện cấp cứu theo quy định và duy trì thường xuyên việc kiểm tra, đảm bảo sử dụng hiệu quả những trang bị đó;

- Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

- Đăng ký và kiểm định các loại máy, thiết bị vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động;

- Khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo định kỳ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- Thực hiện tự kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

- Thực hiện chế độ báo cáo về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định.

e) Trong năm không để xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc bị thương nhiều người, không xảy ra cháy nổ.

3.2.2. Đối với lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề:

Tăng cho các tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tiêu biểu cho các trường thuộc cụm, khu vực theo khối địa phương về lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Thực hiện nhiệm vụ đào tạo đúng mục tiêu, có chất lượng, đạt hiệu quả cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tiêu chuẩn này có nội dung cụ thể như tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn, cụ thể: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 95%; trong đó khá giỏi đạt 50%;

b) Xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng; đủ số lượng và cơ cấu đồng bộ.

Tiêu chuẩn này có nội dung cụ thể như tiêu chuẩn danh hiệu Trường Dạy nghề tiên tiến, Trung tâm Dạy nghề tiên tiến, nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn, cụ thể:

- Số lượng giáo viên đạt tiêu chuẩn theo quy định: Có ít nhất 80% đối với Trường Dạy nghề và ít nhất 60% đối với Trung tâm Dạy nghề;

- Tin học: có ít nhất 80% số giáo viên đạt từ trình độ A trở lên đối với Trường dạy nghề và 65% đối với Trung tâm Dạy nghề; trong đó đạt trình độ B từ 60% trở

lên đối với Trường Dạy nghề và 40% đối với Trung tâm Dạy nghề.

- Ngoại ngữ thông dụng: có ít nhất 80% giáo viên đạt trình độ A trở lên, trong đó có ít nhất 40% đạt trình độ B trở lên đối với Trường Dạy nghề; có ít nhất 60% giáo viên đạt trình độ A trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt trình độ B trở lên đối với Trung tâm Dạy nghề;

- Duy trì dự giờ: có ít nhất 95% số bài giảng đạt yêu cầu, 100% giáo viên tham gia Hội giảng cơ sở hàng năm, trong đó có ít nhất 25% đoạt giải chính thức; có giáo viên đoạt giải chính thức tại Hội giảng Bộ, tỉnh.

c) Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào giảng dạy, thực tập gắn với lao động sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo.

Tiêu chuẩn này có nội dung như tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn;

d) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các tệ nạn xã hội hoặc bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

e) Chấp hành tốt đường lối, chủ

trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; thực hiện tốt chính sách, chế độ đối với giáo viên, cán bộ, công nhân viên và học sinh; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tổ chức quản lý Nhà trường, Trung tâm có nề nếp, xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh, làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

3.2.3. Đối với lĩnh vực việc làm, người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Người có công, Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Phòng, chống tệ nạn xã hội, Bảo trợ xã hội, tùy tình hình cụ thể, Bộ xem xét tặng Cờ thi đua cho các đơn vị có thành tích xuất sắc trong từng lĩnh vực.

4. Tiêu chuẩn Danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ:

Đối tượng áp dụng: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ dẫn đầu khối, cụm thi đua và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ giao đầu năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu cho cả nước học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

VII. QUY TRÌNH BÌNH XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ

1. Đối với cá nhân:

a) Trước khi bình xét các danh hiệu thi đua, thủ trưởng đơn vị phổ biến, quán triệt các tiêu chuẩn về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho toàn thể cá nhân trong đơn vị biết về tiêu chuẩn quy định các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;

b) Căn cứ vào tiêu chuẩn về các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng quy định tại Thông tư này và kết quả công tác cá nhân tự nhận xét, đánh giá trước tập thể phòng, ban, bộ phận nơi mình làm việc, các thành viên trong tập thể tham gia góp ý và xét khen thưởng theo nguyên tắc dân chủ bằng hình thức bỏ phiếu kín hay biểu quyết, kết quả khen thưởng được ghi vào biên bản;

c) Căn cứ vào kết quả họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị ra quyết định công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền và lựa chọn các tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn, tiêu biểu xuất sắc đề nghị cấp trên khen thưởng;

d) Khen thưởng cá nhân là Thủ trưởng các đơn vị do cấp trên một cấp xem xét

quyết định, kết quả xét của Hội đồng thi đua cơ sở là một căn cứ để Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp trên xem xét. Không xét khen thưởng đối với Thủ trưởng khi tập thể đơn vị không đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc trở lên.

2. Đối với tập thể:

Căn cứ vào kết quả xét của cá nhân, tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này, quá trình khen thưởng để xem xét đề nghị cấp trên khen thưởng.

Phần III

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

I. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Huân chương:

- a) Huân chương Sao vàng;
- b) Huân chương Hồ Chí Minh;
- c) Huân chương Độc lập hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;
- d) Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;
- e) Huân chương Dũng cảm;
- f) Huân chương Hữu nghị.

2. Huy chương:

- Huy chương Hữu nghị.

3. Danh hiệu Vinh dự Nhà nước:

a) Danh hiệu “Anh hùng Lao động”;

b) Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”,
“Nhà giáo ưu tú”;

c) Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”,
“Thầy thuốc ưu tú”;

d) Danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh
hùng”.

4. Giải thưởng cao quý:

a) Giải thưởng Hồ Chí Minh;

b) Giải thưởng Nhà nước.

5. Bằng khen:

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính
phủ;

b) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Lao
động - Thương binh và Xã hội.

6. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao
động - Thương binh và Xã hội”.

7. Giấy khen.

II. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn Huân chương, Huy
chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước,
Giải thưởng cao quý, Bằng khen của Thủ
tướng Chính phủ:

Tiêu chuẩn khen thưởng Huân
chương, Huy chương, Danh hiệu vinh

dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh,
Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của
Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo
quy định tại chương III của Luật thi đua,
khen thưởng, chương III Nghị định số
121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm
2005 của Chính phủ và các văn bản của
cơ quan có thẩm quyền.

2. Tiêu chuẩn Giấy khen của Thủ
tướng các cơ quan, đơn vị (Tổng cục,
Cục), Giám đốc Sở Lao động - Thương
binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương:

2.1. Tiêu chuẩn:

a) Tập thể, cá nhân hoàn thành tốt
nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên,
chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy
chế dân chủ cơ sở, tổ chức các phong
trào thi đua;

c) Thực hiện đầy đủ các chế độ chính
sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,
cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đối
với mọi thành viên trong tập thể; thực
hành tiết kiệm, thực hiện tốt nội quy, quy
định của cơ quan và của Bộ.

2.2. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực An
toàn - Vệ sinh lao động:

Đối tượng áp dụng bao gồm tập thể, cá
nhân doanh nghiệp thuộc mọi thành phần
kinh tế, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp
tác xã, các đơn vị sản xuất kinh doanh

thuộc lực lượng vũ trang (gọi chung là doanh nghiệp) bao gồm cả các phòng, ban, phân xưởng, tổ, đội sản xuất.

2.2.1. Đối với doanh nghiệp:

a) Hàng năm có kế hoạch bảo hộ lao động đáp ứng được yêu cầu an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, có dự trù kinh phí, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất;

b) Có quy trình quy định rõ chế độ trách nhiệm về an toàn vệ sinh lao động đối với từng cấp, từng chức danh quản lý; có cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách làm công tác bảo hộ lao động, có mạng lưới an toàn vệ sinh viên, có lực lượng phòng cháy, chữa cháy hoạt động hiệu quả;

c) Có nội quy, quy trình, nhiều biện pháp và đầu tư để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động;

d) Thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ, quy định về bảo hộ lao động theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Chế độ bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật; khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, làm thêm giờ; trang bị các phương tiện cấp cứu theo quy định và duy trì thường xuyên

việc kiểm tra, đảm bảo sử dụng hiệu quả những trang bị đó;

- Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động;

- Đăng ký và kiểm định các loại máy, thiết bị vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động;

- Khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo định kỳ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- Thực hiện tự kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

- Thực hiện chế độ báo cáo về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định.

e) Trong năm không để xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc bị thương nhiều người, không xảy ra cháy nổ;

f) Đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp.

2.2.2. Đối với Tập thể các phòng, ban, phân xưởng, tổ, đội sản xuất thuộc doanh nghiệp:

a) Có đủ các phương án đảm bảo an toàn lao động và có các biện pháp để tổ chức tốt các phương án đó; chấp hành nghiêm các nội quy, quy trình, quy phạm theo quy định của pháp luật và của doanh nghiệp;

b) Có an toàn viên, vệ sinh viên hoạt động tích cực, hiệu quả;

c) Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động quy định tại điểm d khoản 2.1.1 mục I, Phần III của Thông tư này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng, bảo quản trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, phương tiện phòng chống cháy nổ, phương tiện cấp cứu;

d) Tổ chức tốt chế độ tự kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh lao động, khắc phục kịp thời các nguy cơ sự cố về an toàn vệ sinh lao động;

e) Trong năm không để xảy ra tai nạn lao động làm chết người hoặc bị thương nặng nhiều người, không để xảy ra cháy, nổ.

2.2.3. Cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách về bảo hộ lao động của các doanh nghiệp:

a) Tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp đề xuất các biện pháp triển khai thực hiện đúng và đủ các văn bản pháp quy về bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động; đề xuất sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện lao động và ngăn ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; trong năm không để xảy ra cháy, nổ;

c) Lập và lưu trữ đầy đủ hồ sơ, sổ sách và tài liệu cần thiết có liên quan đến công tác bảo hộ lao động theo quy định;

d) Đảm bảo số lượng và tình trạng các loại máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và vệ sinh lao động; có kế hoạch kiểm tra định kỳ và thực hiện đúng việc kiểm tra định kỳ, đăng ký các loại máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và vệ sinh lao động; có báo cáo về kết quả kiểm tra định kỳ, kiến nghị tham gia xử lý loại trừ các nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

e) Tham gia đầy đủ các khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật.

2.2.4. Người lao động trong các doanh nghiệp:

a) Thực hiện nghiêm chỉnh nội quy, quy trình, quy phạm an toàn lao động, vệ sinh lao động không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố máy, thiết bị, cháy, nổ;

b) Sử dụng trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, phương tiện phòng chống cháy, nổ đúng mục đích và hiệu quả;

c) Tham gia tích cực trong phong trào an toàn lao động, vệ sinh lao động của doanh nghiệp; phát hiện và tham gia xử lý loại trừ các nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

d) Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện lao động và ngăn ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

2.2.5. Cán bộ quản lý điều hành doanh nghiệp:

a) Tổ chức quản lý, thực hiện tốt các nội dung tiêu chuẩn khen thưởng của doanh nghiệp quy định tại điểm 2.1.3 khoản 2 mục II, Phần III của Thông tư này;

b) Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện lao động bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

2.2.6. Cán bộ Trưởng phòng, ban, phân xưởng, tổ, đội sản xuất:

Thực hiện tốt các nội dung tiêu chuẩn khen thưởng của doanh nghiệp quy định tại điểm 2.1.1 khoản 2 mục II, Phần III của Thông tư này.

2.3. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Việc làm

a) Đối với tập thể:

Các Trung tâm giới thiệu việc làm và các doanh nghiệp có giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm:

- Hoàn thành vượt mức kế hoạch giới thiệu việc làm đề ra trong năm;

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động giới thiệu việc làm;

- Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;

- Có sáng kiến cải tiến quy trình làm việc, đề xuất và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nâng cao hiệu quả hoạt động giới thiệu việc làm;

- Không có cán bộ vi phạm các quy định của pháp luật trong năm.

b) Đối với cá nhân:

- Hoàn thành vượt mức kế hoạch cá nhân đề ra trong năm;

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động giới thiệu việc làm;

- Có sáng kiến cải tiến quy trình làm việc, đề xuất và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nâng cao hiệu quả hoạt động giới thiệu việc làm;

- Không vi phạm các quy định của pháp luật.

2.4. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

2.4.1. Đối tượng:

a) Các cá nhân, tập thể doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

b) Các cá nhân (Lao động và chuyên gia Việt Nam làm việc ở nước ngoài), tổ chức, đơn vị của các Bộ, ngành, địa

phương và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;

c) Cá nhân người nước ngoài, doanh nghiệp nước ngoài có nhiều thành tích đóng góp trong công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2.4.2. Tiêu chuẩn:

a) Đối với doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

- Trong 1 năm đưa được từ 1000 lao động trở lên ra nước ngoài làm việc;

- Thực hiện tốt các quy định hiện hành của Nhà nước về đăng ký hợp đồng, công tác tuyển chọn, đào tạo giáo dục định hướng cho lao động trước khi đi và cung ứng lao động, chuyên gia cho phía nước ngoài;

- Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về tài chính trong việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Thực hiện tốt các biện pháp quản lý, xử lý kịp thời và có hiệu quả mọi phát sinh đối với lao động;

- Tỷ lệ lao động bỏ hợp đồng và lao động đã hết thời hạn hợp đồng mà không về nước (nếu có) dưới 3%;

- Thực hiện tốt các chế độ báo cáo.

b) Đối với tổ chức, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài:

- Có nhiều đóng góp trong việc cung cấp thông tin về thị trường, mang lại kết quả tích cực về khai thác, mở cửa thị trường mới; góp phần củng cố, mở rộng và phát triển thị trường lao động ngoài nước;

- Có nhiều đóng góp tích cực vào công tác quản lý và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài.

c) Đối với các tổ chức, đơn vị khác:

Có đóng góp tích cực và có hiệu quả trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

d) Đối với tập thể cá nhân người nước ngoài:

- Có nhiều đóng góp trong việc tiếp nhận và sử dụng lao động Việt Nam;

- Tuân thủ thỏa thuận quy định và bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của người lao động Việt Nam.

e) Đối với cá nhân người Việt Nam:

Có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực và có hiệu quả trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;

- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.5. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề

Đối tượng bao gồm các tập thể, cá nhân là Giảng viên, giáo viên của hệ thống trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp (kể cả các trường Dạy nghề).

2.5.1. Đối với tập thể:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

- b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức các phong trào thi đua;

- c) Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đối với mọi thành viên trong tập thể; thực hành tiết kiệm, thực hiện tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ.

2.5.2. Đối với cá nhân:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

- b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,

thực hiện tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ.

- c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.6. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Người có công:

2.6.1. Tập thể:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

- b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức các phong trào thi đua;

- c) Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đối với mọi thành viên trong tập thể; thực hành tiết kiệm, thực hiện tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ.

2.6.2. Cá nhân:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

- b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ;

- c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.7. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Bảo trợ xã hội

2.7.1. Tập thể:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức các phong trào thi đua;

c) Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đối với mọi thành viên trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ.

2.7.2. Cá nhân:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ;

c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.8. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

2.8.1. Tập thể:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100%

kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

b) Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt nội quy, quy chế của Cục và của Bộ; thực hiện nội tốt quy chế dân chủ của cơ sở; tích cực tham gia các phong trào của cơ quan;

c) Thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Đảng và Nhà nước; có sáng kiến cải tiến đời sống vật chất, tinh thần đối với mọi thành viên trong tập thể, chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ.

2.8.2. Cá nhân:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 100% kế hoạch trở lên, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương đường lối chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan và của Bộ;

c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Bảng khen của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

3.1. Tiêu chuẩn:

3.1.1. Đối với tập thể:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đã 2 lần liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc (trước năm đề nghị

chưa được tặng Bằng khen Bộ về tổng kết công tác năm);

b) Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;

c) Thực hiện tốt các chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên trong tập thể; thực hành tiết kiệm;

d) Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh.

3.1.2. Đối với cá nhân:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và nghĩa vụ công dân, đã 2 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở (trước năm đề nghị chưa được tặng Bằng khen Bộ về tổng kết công tác năm);

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan và của Bộ;

c) Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3.2. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực An toàn - Vệ sinh lao động:

a) Đạt các tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại điểm 2.1.2 và 2.1.3, khoản 2 mục II, Phần III của Thông tư này;

b) Đã được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục An toàn lao động hoặc Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về an toàn lao động, vệ sinh lao động ít nhất 02 năm liên tục hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động.

3.3. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Việc làm:

- Các tập thể, cá nhân liên tục 02 năm liền hoàn thành vượt mức kế hoạch đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở được tặng Giấy khen của Cục Việc làm.

- Có sáng kiến quản lý, đề tài nghiên cứu khoa học được ứng dụng trong lao động, sản xuất - kinh doanh để thu hút, tạo nhiều việc làm mới, đem lại thu nhập ổn định cho người lao động hoặc sáng kiến giải pháp tăng năng suất, chất lượng lao động, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động hoặc lập thành tích xuất sắc, đột xuất về lĩnh vực Việc làm đã được tặng Bằng khen của Bộ, ngành, tỉnh, Tập đoàn kinh tế, Tổng Công ty Nhà nước về lĩnh vực Lao động - Việc làm.

3.4. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

Tập thể, cá nhân liên tục 02 năm liền hoàn thành vượt mức kế hoạch đạt danh

hiệu Tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước hoặc lập được thành tích xuất sắc đột xuất về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thì được xét tặng Bằng khen của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3.5. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội:

a) Đối với tập thể:

Tập thể liên tục 02 năm liền hoàn thành vượt mức kế hoạch đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được tặng Giấy khen hoặc có thành tích đột xuất trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm; cai nghiện phục hồi và xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội;

b) Đối với cá nhân:

Cá nhân liên tục 02 năm liền hoàn thành vượt mức kế hoạch đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở được tặng Giấy khen hoặc có thành tích đột xuất trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm; cai nghiện phục hồi và xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội.

3.6. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Đào tạo - Dạy nghề:

3.6.1. Thực hiện nhiệm vụ đào tạo đúng mục tiêu, có chất lượng, đạt hiệu

quả cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tiêu chuẩn này có nội dung cụ thể như tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn, cụ thể: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 95%; trong đó khá giỏi đạt 50%.

3.6.2. Xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng; đủ số lượng và cơ cấu đồng bộ.

Tiêu chuẩn này có nội dung cụ thể như tiêu chuẩn danh hiệu Trường Dạy nghề tiên tiến, Trung tâm Dạy nghề tiên tiến, nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn, cụ thể:

a) Số lượng giáo viên đạt tiêu chuẩn theo quy định: Có ít nhất 80% đối với Trường Dạy nghề và ít nhất 60% đối với Trung tâm Dạy nghề;

b) Tin học: có ít nhất 80% số giáo viên đạt từ trình độ A trở lên đối với Trường dạy nghề và 65% đối với Trung tâm Dạy nghề; trong đó đạt trình độ B từ 60% trở lên đối với Trường Dạy nghề và 40% đối với Trung tâm Dạy nghề;

c) Ngoại ngữ thông dụng: có ít nhất 80% giáo viên đạt trình độ A trở lên, trong đó có ít nhất 40% đạt trình độ B trở lên đối với Trường Dạy nghề; có ít nhất 60% giáo viên đạt trình độ A trở lên,

trong đó có ít nhất 20% đạt trình độ B trở lên đối với Trung tâm Dạy nghề;

d) Duy trì dự giờ: có ít nhất 95% số bài giảng đạt yêu cầu, 100% giáo viên tham gia Hội giảng cơ sở hàng năm, trong đó có ít nhất 25% đoạt giải chính thức; có giáo viên đoạt giải chính thức tại Hội giảng cấp Bộ, tỉnh.

3.6.3. Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào giảng dạy, thực tập gắn với lao động sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo.

Tiêu chuẩn này có nội dung như tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, nhưng thành tích của mỗi nội dung đạt được ở mức cao hơn.

3.6.4. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các tệ nạn xã hội hoặc bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

3.6.5. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước; thực hiện tốt chính sách, chế độ đối với giáo viên, cán bộ, công nhân viên và học sinh; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, tổ chức quản lý Nhà trường, Trung tâm có nề nếp, xây dựng

tập thể đoàn kết, vững mạnh, làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

3.7. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Người có công:

Tặng cho các tập thể, cá nhân 02 năm liền hoàn thành vượt mức kế hoạch đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và 5 Chương trình của Ngành về lĩnh vực công tác Người có công hoặc đối tượng người có công khắc phục khó khăn vươn lên trong lao động sản xuất, học tập và công tác đã được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục Người có công ít nhất 02 năm liên tục hoặc Bằng khen của Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực đối với Người có công.

3.8. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Bảo trợ xã hội:

3.8.1. Đối với địa phương:

a) Đối tượng Bảo trợ xã hội được hưởng chiếm tỷ lệ từ 70% trở lên so với tổng số đối tượng Bảo trợ xã hội;

b) Tỷ lệ giảm nghèo nhanh đạt 10% so với số hộ nghèo đầu kỳ;

c) Công tác cứu trợ xã hội tiến hành khẩn trương, đúng mục tiêu, đúng đối tượng;

d) Triển khai tốt các chương trình, đề án của Chính phủ và của Ngành.

Chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em bị tàn tật nặng trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học và trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS dựa vào cộng đồng, Trợ giúp Người tàn tật; Chương trình hành động quốc gia Người cao tuổi...

3.8.2. Đối với cơ sở Bảo trợ xã hội:

Tiêu chuẩn khen thưởng như quy định tại điểm 3.2. mục II, phần III của Thông tư này.

a) Đối với Tập thể:

Thuộc các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế có thành tích tiêu biểu, xuất sắc liên tục trong 3 năm về các hoạt động xã hội - từ thiện trên đã được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội ít nhất 02 năm liên tục hoặc Bằng khen của Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác Bảo trợ xã hội;

b) Đối với cá nhân:

Thuộc các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế (khen thưởng tổng kết giai đoạn) có

thành tích tiêu biểu, xuất sắc bảo trợ chăm sóc người tàn tật, trẻ mồ côi và các đối tượng xã hội khác; đóng góp, ủng hộ tiền của, vật chất cho việc chăm sóc người tàn tật, người nghèo, trẻ em mồ côi, đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, tai nạn rủi ro liên tục trong 3 năm,... đã được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội ít nhất 02 năm liên tục hoặc Bằng khen của Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương về công tác Bảo trợ xã hội.

3.9. Tiêu chuẩn đối với lĩnh vực Bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

a) Đối với Tập thể:

Đối với tập thể ngoài Ngành (khen thưởng tổng kết giai đoạn) có thành tích tiêu biểu, xuất sắc liên tục trong 3 năm về các hoạt động lĩnh vực Bảo vệ, chăm sóc trẻ em đã được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em ít nhất 02 năm liên tục hoặc Bằng khen của Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

b) Đối với cá nhân:

Đối với cá nhân ngoài Ngành (khen thưởng tổng kết giai đoạn) có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong lĩnh vực Bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đóng góp, ủng hộ tiền

của, vật chất đã được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em ít nhất 02 năm liên tục hoặc Bằng khen của Bộ, Ban, Ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ngoài tiêu chuẩn quy định trên còn tặng cho các tập thể cá nhân lập thành tích xuất sắc, được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề hàng năm do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phát động.

4. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội”:

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội” có một hạng và chỉ tặng 1 lần cho những cá nhân có quá trình công tác trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và có thành tích xuất sắc về công tác Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể:

4.1. Đối tượng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên hợp đồng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội từ xã phường trở lên;

b) Cá nhân ngoài ngành có nhiều đóng góp cho sự phát triển của ngành Lao

động - Thương binh và Xã hội (gồm cả người Việt Nam và người nước ngoài).

4.2. Tiêu chuẩn:

4.2.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên hợp đồng Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Có thời gian công tác liên tục từ 15 năm trở lên, có thành tích xuất sắc trong công tác có phẩm chất tốt, được quần chúng tín nhiệm.

- Cán bộ, công chức đã có thời gian phục vụ tại các trạm Điều dưỡng Thương binh, Bệnh binh thuộc Lực lượng vũ trang hoặc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở xã hội, các Trường và Trung tâm Dạy nghề, làm công tác lao động tiền lương do các ngành khác quản lý nhưng sau đó chuyển sang ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đều được cộng thời gian trước đó để tính thời gian công tác liên tục trong ngành;

- Những người đang bị hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên tại thời điểm xét khen thưởng, thì chưa xét tặng Kỷ niệm chương. Việc xét tặng Kỷ niệm chương sau khi được xóa kỷ luật, thì thời gian bị kỷ luật không được tính vào thời gian công tác liên tục;

- Thời gian công tác liên tục trong ngành được tính đến ngày 28 tháng 8 của năm xét khen thưởng; không tính thời gian quy đổi;

- Trường hợp đã nghỉ hưu từ sau 28/8/1995 ngày ban hành quy chế xét tặng Kỷ niệm chương nếu đủ tiêu chuẩn quy định nêu trên thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu lập hồ sơ đề nghị xét tặng;

- Trường hợp nghỉ hưu từ tháng 28/8/1995 trở về trước, tiếp tục tham gia công tác đóng góp cho ngành thì thời gian công tác ở địa phương tiếp theo đó được cộng tính thời gian liên tục để xét.

b) Những cán bộ chủ chốt của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (lãnh đạo Bộ, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) có thời gian công tác liên tục trong ngành từ 5 năm trở lên được điều động sang công tác ngành khác hoặc đã và chuẩn bị nghỉ hưu, cán bộ từ cấp Trưởng, Phó phòng Lao động - Thương binh - Xã hội cấp quận, huyện có thời gian công tác trong ngành 10 năm khi nghỉ hưu cũng được xét tặng (tại thời điểm đề nghị).

4.2.2. Đối với cá nhân ngoài ngành Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Có thời gian công tác 5 năm liên tục trở lên phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực như: Lao động - Việc làm, Tiền lương - Tiền

công, Người có công, Bảo hiểm xã hội, Bảo vệ, chăm sóc trẻ em, Bảo trợ xã hội, Phòng, chống tệ nạn xã hội, An toàn vệ sinh lao động, Đào tạo - Dạy nghề, đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Các thành tích đó có thể là thường xuyên hợp tác, tham gia hướng dẫn, chỉ đạo góp phần tích cực thúc đẩy các lĩnh vực của ngành như đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa về tổ chức, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, đào tạo cán bộ, đóng góp về mặt tài chính, thông tin tuyên truyền đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tặng Bằng khen;

b) Có thành tích đặc biệt xuất sắc.

Phần IV

THẨM QUYỀN, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT KHEN THƯỞNG VÀ TỔ CHỨC LỄ TRAO TẶNG

I. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình cấp có thẩm quyền quyết định tặng các danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương, Huy chương, danh

hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước theo Điều 77, 78 của Luật thi đua, khen thưởng.

2. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định tặng danh hiệu Cờ thi đua của Bộ, Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội”.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ quyết định tặng cho các tập thể cá nhân thuộc đơn vị mình danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, danh hiệu Lao động tiên tiến, danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Giấy khen và trình Bộ xét trình cấp có thẩm quyền các hình thức khen thưởng theo Luật thi đua, khen thưởng.

4. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân theo quy định về tuyển trình của Luật thi đua, khen thưởng, hướng dẫn của Thông tư này và hướng dẫn của Ủy ban nhân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

II. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Tuyển trình khen thưởng:

a) Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Lao động Thương binh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm khen thưởng theo quy định tại điểm 3 và 4 mục I Phần IV của Thông tư này hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của mình;

b) Trường hợp khen thưởng theo thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Đối với tập thể, cá nhân trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các đơn vị đề nghị, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nhận hồ sơ, xét và làm tờ trình gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ (cán bộ công chức phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và cán bộ làm công tác người có công và xã hội ở xã phường sẽ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện thống nhất với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình khen thưởng theo quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 53 của Nghị định số 121/2005/NĐ-CP);

- Các đối tượng đã nghỉ hưu trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc cơ quan đơn vị nào, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm lập hồ sơ và làm văn bản trình đề nghị xét tặng (đối với Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội”);

- Đối với cá nhân, tập thể ngoài ngành Lao động - Thương binh và Xã hội ở địa phương do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập hồ sơ, danh sách và làm tờ trình nêu rõ ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (hoặc Cơ quan quản lý cấp trên) và gửi về thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

- Đối với tập thể, cá nhân ngoài ngành Lao động - Thương binh và Xã hội ở Trung ương do Vụ trưởng, Tổng Cục trưởng, Cục trưởng các Vụ, Tổng cục, Cục, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ lập hồ sơ, danh sách và gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

- Đối với cá nhân là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì Thủ trưởng cơ quan có người nước ngoài được đề nghị khen thưởng lập hồ sơ, danh sách đề nghị gửi về Vụ Hợp tác Quốc tế tổng hợp trình Bộ xem xét (sau khi đã có ý kiến của Bộ Ngoại giao và Bộ Công an).

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

a) Đối với danh hiệu Cờ thi đua của Bộ, Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen của Bộ trưởng cho tập thể, cá nhân, hồ sơ đề nghị gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị kèm theo danh sách các tập thể, cá nhân được khen thưởng;

- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng đơn vị;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được khen thưởng (thống nhất theo mẫu số 1 và mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này, có chữ ký, ghi rõ họ tên và xác nhận của Thủ trưởng đơn vị), kèm theo bản sao Quyết định chứng nhận tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; xác nhận đề tài, sáng kiến, cải tiến, áp dụng công nghệ mới của Hội đồng khoa học và Hội đồng sáng kiến của cơ sở;

b) Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, Hồ sơ đề nghị gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị kèm theo danh sách các tập thể, cá nhân được khen thưởng;

- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng đơn vị;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được khen thưởng và đĩa mềm hoặc đĩa CD bằng phông chữ Unicode hoặc VnTime cỡ chữ 14:

+ Báo cáo khen thưởng thường xuyên (theo mẫu số 1 và mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này), có chữ ký, ghi rõ họ tên và xác nhận của Thủ trưởng đơn

vị, kèm theo bản sao Quyết định chứng nhận tặng Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; xác nhận đề tài, sáng kiến, cải tiến, áp dụng công nghệ mới của Hội đồng khoa học cấp Bộ, tỉnh (mẫu số 12);

+ Báo cáo thành tích khen thưởng đột xuất, theo chuyên đề (theo mẫu số 6 và mẫu số 7);

+ Báo cáo thành tích phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (theo mẫu số 4, mẫu số 5);

+ Báo cáo thành tích khen thưởng cho người nước ngoài (theo mẫu số 8)

- Tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng;

- Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước (đối với tập thể có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước);

- Văn bản xác nhận về việc chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tại địa phương (xã, phường) đối với cá nhân là Thủ trưởng các đơn vị hoặc nơi đơn vị đóng trụ sở làm việc.

Việc hiệp y khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thực hiện (khoản 2, Điều 53 Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ).

c) Đối với danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú thực hiện theo Thông tư số 09/2007/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú;

d) Đối với khen thưởng theo quá trình công hiến:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 và các văn bản khác có liên quan (mẫu số 3);

e) Đối với khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội”, Hồ sơ gồm có:

- Tờ trình hoặc văn bản đề nghị xét tặng (mẫu số 9 kèm theo Thông tư này);

- Danh sách trích ngang tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng (mẫu số 11);

- Bản khai thành tích cá nhân, có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị (theo mẫu số 10).

3. Số lượng Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

a) Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua của Chính phủ, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 02 bộ (bản chính);

b) Đối với danh hiệu Anh hùng Lao động: 04 bộ (bản chính) và 20 bộ (bản sao);

c) Đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng: 02 bộ (bản chính);

d) Đối với Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước thực hiện theo các văn bản pháp luật khác có liên quan;

đ) Đối với danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú thực hiện theo quy định tại Thông tư số 22/2008/TT-BGDĐT ngày 23/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú;

e) Đối với danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú thực hiện theo Thông tư số 09/2007/TT-BYT ngày 06/6/2007 của Bộ Y tế;

g) Đối với Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội”: 02 bộ (bản chính)

4. Thời gian gửi Hồ sơ:

a) Thời gian gửi hồ sơ tổng kết công tác Thi đua khen thưởng năm và đề nghị xét tặng các danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ, Tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Bộ trước ngày 15/12 của năm đề nghị khen thưởng.

b) Đối với các trường hợp có thành tích xuất sắc, đột xuất thì ngay sau khi lập được thành tích đơn vị có trách nhiệm lập hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng;

c) Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thẩm định hồ sơ, thành tích các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo đúng pháp luật về thi đua khen thưởng và quy định trong Thông tư này, báo cáo Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quyết định hoặc trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Bộ xét.

Đối với hồ sơ chưa hợp lệ, Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng thông báo với đơn vị trình trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

III. LỄ TRAO TẶNG

1. Nguyên tắc tổ chức:

- Việc công bố, trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là dịp để biểu dương gương người tốt, việc tốt và những tập thể tiêu biểu xuất sắc, do đó phải tổ chức bảo đảm hiệu quả, thiết thực tránh phô trương lãng phí, kết hợp với các nội dung khác của đơn vị để tiết kiệm thời gian và chi phí.

- Nghi thức trao tặng Huân chương, Huy chương; danh hiệu vinh dự nhà nước; Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước; Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 09/8/2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận danh hiệu Nhà nước Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trình tự tiến hành lễ trao tặng:

- Đối với Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, sau khi nhận được Quyết định khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị dự kiến lễ tổ chức đón nhận, trình Bộ trưởng (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, sau khi có ý kiến của Bộ trưởng, Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng phối hợp tổ chức công bố, trao tặng).

- Đối với Cờ thi đua của Chính phủ; Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ sau khi nhận được Quyết định khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị chủ động lập kế hoạch tổ chức công bố, trao tặng cho cá nhân, tập thể thuộc đơn vị được khen thưởng;

- Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Bộ trưởng ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị tổ chức công bố trao tặng.

Phần V

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Quỹ thi đua khen thưởng: Quỹ thi đua khen thưởng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội phục vụ công tác thi đua, khen thưởng gồm: Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

2. Nguồn và mức trích quỹ

a) Hàng năm, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí nguồn chi phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng của Bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005; Thông tư số 73/2006/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi chung là Thông tư số 73/2006/TT-BTC);

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khuyến khích cá nhân, tập thể trong

và ngoài Ngành hỗ trợ, đóng góp để bổ sung quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ, quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị;

c) Khen thưởng tổng kết theo đợt, chuyên đề, lĩnh vực nào thì lĩnh vực đó chủ động trình cấp có thẩm quyền nguồn kinh phí khen thưởng.

3. Quản lý và sử dụng quỹ thi đua khen thưởng:

a) Quỹ khen thưởng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm quản lý quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ để phục vụ cho công tác Thi đua khen thưởng;

- Cuối năm quỹ thi đua, khen thưởng còn dư chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng;

- Quỹ thi đua khen thưởng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được sử dụng chi tiền thưởng hoặc mua tặng phẩm bằng hiện vật cho cá nhân, tập thể được khen thưởng; chi in giấy chứng nhận, Bằng khen, Chiến sỹ thi đua, làm Kỷ niệm chương, Cờ thi đua, khung Bằng khen, khung giấy chứng nhận và các chi phí khác phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng do Bộ trưởng

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định;

b) Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị: do các đơn vị quản lý và sử dụng theo quy định tại Nghị định số 121/2005/NĐ-CP; Thông tư số 73/2006/TT-BTC và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

4. Nguyên tắc chi thưởng

4.1. Đối với tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và khen thưởng tổng kết công tác năm

a) Trách nhiệm chi thưởng:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chi tiền thưởng cho:

Tập thể thuộc Bộ được phong tặng Danh hiệu Anh hùng Lao động, Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Sao vàng; cá nhân, tập thể thuộc cơ quan Bộ được Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng; cá nhân, tập thể thuộc cơ quan Bộ được Bộ trưởng khen thưởng (đối với những đơn vị không có con dấu và tài khoản riêng); tập thể được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và Cờ thi đua của Bộ;

- Các đơn vị có con dấu và tài khoản

riêng chịu trách nhiệm chi tiền thưởng cho:

Cá nhân, tập thể của đơn vị được Bộ trưởng, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng.

b) Mức tiền thưởng cụ thể kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại các điều từ Điều 69 đến Điều 74 Nghị định số 121/2005/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

c) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích nếu đạt được các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác nhau thì chỉ được nhận tiền thưởng (hoặc tặng phẩm kèm theo) đối với mức thưởng cao nhất;

d) Trong một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, các danh hiệu đó do thời gian để đạt được thành tích khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu.

4.2. Đối với các danh hiệu thi đua và khen thưởng theo chuyên đề hoặc lĩnh vực

Khen thưởng tổng kết chuyên đề, lĩnh vực nào thì lĩnh vực đó chủ động trình cấp có thẩm quyền nguồn kinh phí khen thưởng; mức chi tiền thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ và

các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Phần VI

QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Quyền lợi của cá nhân, tập thể được khen thưởng.

a) Cá nhân được nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng kèm khung bằng khen và một khoản tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định, có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng, được xem xét nâng lương trước thời hạn theo quy định; ưu tiên cử đi nghiên cứu học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn ở trong nước và ngoài nước; các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng là một trong những căn cứ đánh giá quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ hàng năm;

b) Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng kèm khung bằng khen, giấy chứng nhận và một khoản tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định; có quyền lưu giữ trưng bày và sử dụng biểu tượng của các hình thức khen thưởng trên các văn bản tài liệu chính thức của đơn vị.

2. Nghĩa vụ của các cá nhân, tập thể được khen thưởng

a) Cá nhân và tập thể được các cấp công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn;

b) Tiếp tục duy trì, phát huy thành tích đã đạt được xứng đáng với các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được trao tặng.

Phần VII

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

1. Hội đồng Thi đua khen thưởng các cấp trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tại Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Bộ;

b) Tại các đơn vị: Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị.

2. Thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Bộ trưởng quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, Hội

đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Bộ;

b) Thủ trưởng các đơn vị quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị mình phụ trách.

3. Thành phần của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ:

Thực hiện theo Quyết định số 764/QĐ-LĐTBXH ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

a) Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng phụ trách công tác Thi đua, khen thưởng;

b) Ủy viên Thường trực Hội đồng: Chánh Văn phòng Bộ;

c) Các thành viên Hội đồng: Một số đồng chí Vụ trưởng, Cục trưởng và các đồng chí Tổng Cục trưởng, Chánh Thanh tra, giúp việc cho Hội đồng có ủy viên Thư ký và một số chuyên viên do Bộ trưởng quyết định.

4. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Bộ:

Thực hiện theo Quyết định số 765/QĐ-LĐTBXH ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Bộ.

a) Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng phụ trách công tác Thi đua, khen thưởng;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn Cơ quan Bộ;

c) Ủy viên Thường trực Hội đồng: Chánh Văn phòng Bộ;

d) Các Ủy viên Hội đồng: Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thường trực Đảng ủy cơ quan Bộ, Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cơ quan Bộ, giúp việc cho Hội đồng còn có ủy viên Thư ký và một số chuyên viên do Bộ trưởng quyết định.

5. Thành phần Hội đồng Thi đua, khen thưởng các đơn vị

a) Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng đơn vị;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn đơn vị;

c) Ủy viên Thường trực - Thư ký Hội đồng: Trưởng bộ phận hoặc phòng được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị;

d) Các ủy viên Hội đồng: Đại diện cấp ủy Đảng, chính quyền và các ủy viên khác do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên nguyên tắc số lượng là 3, 5, 7, 9 hoặc 11 thành viên.

6. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp:

a) Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp làm việc theo nguyên tắc tập trung

dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng ngang nhau thì lấy ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là quyết định;

b) Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ quyền hạn cụ thể của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan Bộ thực hiện theo quy chế làm việc của Hội đồng và do Chủ tịch Hội đồng quy định;

c) Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ quyền hạn cụ thể của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị do Thủ trưởng đơn vị cùng cấp quyết định.

Phần VIII

KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Kiểm tra công tác Thi đua, khen thưởng

a) Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ có trách nhiệm kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị trong phạm vi lĩnh vực của Ngành trước, trong và sau khi xét khen thưởng;

b) Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra công tác thi đua, khen

thường tại đơn vị mình, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về thi đua, khen thưởng, đề nghị các cấp có thẩm quyền thu hồi quyết định khen thưởng đối với các trường hợp phát hiện có vi phạm các quy định về thi đua, khen thưởng.

2. Xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại tố cáo.

a) Việc xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định tại Điều 96 và điều 97 Luật thi đua khen thưởng; Điều 77 và Điều 78 Nghị định số 121/2005/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Trình tự, thủ tục, thời hạn, hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Hủy quyết định khen thưởng, thu hồi tiền và hiện vật khen thưởng

a) Tập thể, cá nhân khai man thành tích để được khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm để hủy quyết định khen thưởng, thu hồi tiền và hiện vật khen thưởng và xử lý hành chính (hoặc truy cứu trách nhiệm);

b) Cơ quan trình khen cho tập thể, cá nhân có hành vi khai man thành tích, có trách nhiệm trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Hội đồng Thi đua - Khen thưởng) để hủy quyết định, thu hồi tiền và hiện vật khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền hủy quyết định khen thưởng

và thu hồi tiền và hiện vật khen thưởng theo thẩm quyền;

c) Sau khi có quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc cấp có thẩm quyền, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi tiền và hiện vật giao nộp vào ngân sách nhà nước.

Phần IX

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức Bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng

a) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, định kỳ kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ chính sách khen thưởng theo Luật thi đua, khen thưởng;

b) Đối với khối cơ quan Bộ mỗi đơn vị bố trí một công chức kiêm nhiệm làm công tác thi đua, khen thưởng;

c) Đối với các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí một cán bộ chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng;

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng cục, Cục mỗi đơn vị

bổ trí một cán bộ kiêm nhiệm làm công tác thi đua, khen thưởng.

2. Báo cáo công tác thi đua, khen thưởng:

a) Định kỳ hàng năm các đơn vị tổng kết, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và gửi báo cáo về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ;

b) Khi phát động thi đua và sau mỗi đợt thi đua, các đơn vị có trách nhiệm tổ chức sơ kết, tổng kết và gửi báo cáo về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

3. Hướng dẫn thực hiện:

a) Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này. Căn cứ vào tình hình thực tiễn hàng năm, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ nghiên cứu đề xuất tỷ lệ khen thưởng đối với các đơn vị;

b) Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn triển khai thực hiện và cụ thể hóa các tiêu chuẩn phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị mình; xây dựng các chỉ tiêu thi đua cụ thể, khuyến khích lượng hóa các chỉ tiêu thành các thang bậc để xét khen thưởng chính xác, công bằng khách quan.

Phần X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Thay thế Quyết định số 720/QĐ-BLĐTBXH ngày 07 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội” và Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội” và các văn bản của Bộ trước đây về công tác Thi đua, khen thưởng trái với Thông tư này.

2. Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Ngân

Mẫu số 1a: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 1a

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA HÀNG NĂM (dùng cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ)

Đơn vị..... BẢNG ĐĂNG KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM 200...

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Bộ giao năm 200..., đơn vị đăng ký giao ước thi đua năm 200... với các phong trào và các chỉ tiêu thi đua sau:

I. CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA:

Nội dung các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 200...	Ghi chú
1. Chỉ tiêu thứ nhất: Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ chính trị năm 200.....: (Cụ thể hóa các chỉ tiêu theo lĩnh vực nhiệm vụ công tác được giao) 1)..... 2)..... 3)..... 			
2. Chỉ tiêu thứ hai: Xây dựng tập thể đơn vị: a) Xây dựng tập thể đoàn kết thống nhất..... b) Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước: thực hiện quy chế dân chủ; cải cách thủ tục hành chính; thực hành tiết kiệm chống tham nhũng lãng phí; không có vụ việc tiêu cực (Cụ thể hóa...)..... c) Xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, các Đoàn thể vững mạnh xuất sắc... (Cụ thể hóa...)			

Nội dung các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 200...	Ghi chú
3. Chỉ tiêu thứ 3: Các danh hiệu thi đua: a) Đối với tập thể đơn vị: Danh hiệu thi đua:..... Hình thức khen thưởng..... b) Tập thể nhỏ: Số lượng tập thể nhỏ:..... Tập thể lao động xuất sắc:..... Tập thể lao động tiên tiến..... c) Cá nhân: Tổng số Cán bộ công nhân viên:..... Lao động tiên tiến:..... Chiến sĩ thi đua cơ sở:..... Chiến sĩ thi đua cấp Bộ:..... (Ghi rõ họ tên, tên đề tài đăng ký) Bằng khen Bộ:..... Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.....			

TT	Tên phong trào thi đua	Mục tiêu	Thời gian phát động	Thời gian tổng kết
1	Phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao			
2	Xây dựng đơn vị đạt “Cơ quan Văn hóa” (Công sở văn minh - Sạch đẹp - An toàn) năm 200...			
3.	Tích cực tham gia các hoạt động phong trào văn thể của cơ quan tổ chức chính quyền, đoàn thể cấp trên và địa phương phát động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. (Nêu các phong trào cụ thể).			

II. CÁC CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ THI ĐUA:

Nội dung các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 200...	Ghi chú
1. Chỉ tiêu thứ nhất: Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ chính trị năm 200...: (Cụ thể hóa các chỉ tiêu theo lĩnh vực nhiệm vụ công tác được giao) 1)..... 2)..... 3).....			
2. Chỉ tiêu thứ hai: Xây dựng tập thể đơn vị: a) Xây dựng tập thể đoàn kết thống nhất..... b) Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước: thực hiện quy chế dân chủ; cải cách thủ tục hành chính; thực hành tiết kiệm chống tham nhũng lãng phí; không có vụ việc tiêu cực..... (Cụ thể hóa...)..... c) Xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, các Đoàn thể vững mạnh xuất sắc.... (Cụ thể hóa.....)			
3. Chỉ tiêu thứ 3: Các danh hiệu thi đua: a) Đối với tập thể đơn vị: Danh hiệu thi đua:..... Hình thức khen thưởng..... b) Tập thể nhỏ: Số lượng tập thể nhỏ:..... Tập thể lao động xuất sắc:..... Tập thể lao động tiên tiến..... c) Cá nhân: Tổng số Cán bộ công nhân viên:..... Lao động tiên tiến:.....			

Nội dung các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 200...	Ghi chú
Chiến sỹ thi đua cơ sở:..... Chiến sỹ thi đua cấp Bộ:..... (Ghi rõ họ tên, tên đề tài đăng ký) Bằng khen Bộ:..... Bằng khen của Thủ tướng.....			

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

..... Ngày.... tháng..... năm 200.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Mẫu số 1b: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 1b

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA HÀNG NĂM

(dùng cho Sở Lao động - Thương binh và
Xã hội các tỉnh, thành phố)

Sở BẢNG ĐĂNG KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM 200...

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Bộ giao năm 200..., Sở Lao động - Thương binh và Xã hội..... đăng ký giao ước thi đua năm 200..... với các phong trào và các chỉ tiêu thi đua sau:

I. CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA:

TT	Tên phong trào thi đua	Mục tiêu	Thời gian phát động	Thời gian tổng kết
1	Phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao			
2	Xây dựng đơn vị đạt “Cơ quan Văn hóa” (Công sở văn minh - Sạch đẹp - An toàn) năm 200...			
3	Tích cực tham gia các hoạt động phong trào văn thể của cơ quan tổ chức chính quyền, đoàn thể cấp trên và địa phương phát động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. (Nêu các phong trào cụ thể).			

II. CÁC CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ THI ĐUA:

Nội dung các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 200...	Ghi chú
1. Chỉ tiêu thứ nhất: Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ chính trị năm 200...: (Cụ thể hóa các chỉ tiêu chính theo lĩnh vực nhiệm vụ công tác được giao) 1) Lao động - Việc làm: * Giải quyết - Việc làm: Trong đó: - Xuất khẩu lao động: - Quỹ quốc gia giải quyết Việc làm: - Tỷ lệ thất nghiệp thành thị: - Tỷ lệ lao động thiếu việc làm: * Đào tạo nghề: - Tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo: - Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề: 2) Bảo trợ xã hội, xóa đói giảm nghèo: - Giảm tỷ lệ hộ nghèo: - Phối hợp với các ngành, các cấp vận động xây dựng nhà tình thương 3) Chính sách người có công: - Phối hợp với các ngành, các cấp vận động xây dựng nhà tình nghĩa: - Vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa: 4) Phòng chống tệ nạn xã hội: - Cai nghiện phục hồi (Giáo dục, chữa trị phục hồi, dạy nghề và tạo việc làm sau cai...) 5) Các hoạt động khác:...			
2. Chỉ tiêu thứ hai: Xây dựng tập thể đơn vị: a) Xây dựng tập thể đoàn kết thống nhất..... b) Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước: thực hiện quy chế dân chủ;			

Nội dung các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 200...	Ghi chú
cải cách thủ tục hành chính; thực hành tiết kiệm chống tham nhũng lãng phí; không có vụ việc tiêu cực..... (Cụ thể hóa....)..... c) Xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, các Đoàn thể vững mạnh xuất sắc.. (Cụ thể hóa.....			
3. Chỉ tiêu thứ 3: Các danh hiệu thi đua: a) Đối với tập thể đơn vị: Danh hiệu thi đua:..... Hình thức khen thưởng..... b) Tập thể nhỏ: Số lượng tập thể nhỏ:..... Tập thể lao động xuất sắc:..... Tập thể lao động tiên tiến:..... c) Cá nhân: Tổng số Cán bộ công nhân viên:..... Lao động tiên tiến:..... Chiến sĩ thi đua cơ sở:..... Bằng khen Bộ:.....			

..... Ngày tháng năm 200....

GIÁM ĐỐC SỞ LĐTB&XH

Mẫu số 1: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 1

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG,
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CỜ THI ĐUA CỦA BỘ
VÀ BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ LĐTB&XH (CHO TẬP THỂ
CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ) (1)**

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị tặng thưởng..... (2)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ:

1. Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị: (ghi đầy đủ, không viết tắt)
- Địa điểm trụ sở chính:
- Quá trình thành lập:
- Tóm tắt cơ cấu tổ chức: phòng, ban đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ công chức, viên chức, nhân viên; chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên (trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.....); các tổ chức đảng, đoàn thể; những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên và xã hội); những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất: (3)

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Những chức năng, nhiệm vụ được giao (hoặc đảm nhận).

II. KẾT QUẢ THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được giao để báo cáo chứng minh bằng số liệu cụ thể qua các năm về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới phương pháp quản lý, cải cách hành chính; các sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại cao về kinh tế, xã hội với Bộ, ban ngành trong cả nước. (4)

2. Những biện pháp trong tổ chức thực hiện và những nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác: (5)

4. Phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới. (nêu ngắn gọn)

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC GHI NHẬN. (6)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN
(Ký đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng; 05 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động; 03 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- (2): Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

- (3): Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vốn vay ngân hàng...).

- (4): Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản, trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 3 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

+ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh so sánh các tiêu chí: giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân đầu người; số sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, (có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế của cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương); việc thực hiện chính sách đối với người lao động...

+ Đối với trường học: tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, cải tiến phương pháp giảng dạy...

+ Đối với Bệnh viện: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được khám miễn phí; chất lượng khám chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế xã hội)...

- (5): Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; công tác xây dựng Đảng, đoàn thể; hoạt động xã hội từ thiện...

- (6): Nêu khái quát quá trình khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định ngày tháng năm ký quyết định).

Mẫu số 2: Thông tư số 31/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 2

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG,
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CHIẾN SỸ THI ĐUA
TOÀN QUỐC; CHIẾN SỸ THI ĐUA, BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ LĐTB&XH BỘ (CHO CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ) (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
Đề nghị tặng thưởng..... (2)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- | | | |
|--|-------------------|-----------|
| - Họ và tên: | Bí danh (nếu có): | Nam (nữ): |
| - Ngày tháng năm sinh: | | |
| - Quê quán: (3) | | |
| - Nơi thường trú: | | |
| - Đơn vị đang công tác: | | |
| - Chức vụ hiện nay: | | |
| - Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: | | |
| - Học hàm, học vị: | | |
| - Ngày tham gia công tác: | | |
| - Ngày vào Đảng chính thức: | | |
| - Trình độ lý luận Chính trị: | | |
| - Quá trình công tác: (4) | | |
| - Những khó khăn, thuận lợi trong việc thực hiện nhiệm vụ: | | |

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Sơ lược thành tích của đơn vị (5):

2. Thành tích của cá nhân (6):

- Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
- Thành tích đã đạt được.

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐƯỢC GHI NHẬN (7)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP

(Ký tên đóng dấu)

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO

(Ký tên, ghi họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN

(Ký tên, ghi họ và tên)

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động hạng Ba, 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương.

- (2): Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

- (3): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

- (4): Nêu tóm tắt quá trình công tác thời gian giữ chức vụ chính.

- (5): Đối với cán bộ làm công tác quản lý: nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng Thủ trưởng của đơn vị kinh doanh báo cáo thêm việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước (có xác nhận của cục thuế tỉnh thành phố nơi đơn vị đóng trụ sở chính).

- (6): Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội từ thiện...).

- (7): Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định).

+ Ghi rõ quyết định công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động hạng B, 06 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.vv...

+ Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ”, ngành, tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

Mẫu số 3: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 3

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (HOẶC TRUY TẶNG)
HUÂN CHƯƠNG CHO CÁN BỘ CÓ QUÁ TRÌNH CÔNG HIẾN
QUA CÁC GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG...**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

Đề nghị tặng thưởng..... (1)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên: Bí danh (nếu có): (2) Nam (nữ):
- Ngày tháng năm sinh:
- Quê quán: (3)
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị đang công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày tháng năm tham gia công tác:
- Ngày tháng năm vào Đảng chính thức (hoặc tham gia các đoàn thể):
- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Nêu quá trình tham gia cách mạng, chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác (4)

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm tháng giữ chức vụ	Ghi chú

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐƯỢC GHI NHẬN (5)

IV. KỶ LUẬT: (6)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CÁN BỘ

(Ký tên đóng dấu)

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO

(Ký tên, ghi họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN

(Ký tên, ghi họ và tên)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.
- (2): Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.
- (3): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).
- (4): Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

Đánh giá tóm tắt thành tích đạt được của đơn vị quản lý trong quá trình công tác đối với cá nhân được đề nghị khen thưởng.

- (5): Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh. Thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng và nội dung thành tích (ghi rõ số, ngày, tháng, năm, ký quyết định).

- (6): Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

- (7): Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý do Ban Tổ chức tỉnh ủy, Thành ủy xác nhận.

- (8): Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cán bộ được giao nhiệm vụ lưu giữ hồ sơ có trách nhiệm tóm tắt quá trình công tác (Ghi rõ họ tên, chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

Mẫu số 4: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 4

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG
CHO TẬP THỂ CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT XUẤT SẮC
TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI (1)**

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng..... (2)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ:

1. Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị: (ghi đầy đủ, không viết tắt)
- Địa điểm trụ sở chính:
- Quá trình thành lập:
- Cơ cấu tổ chức: phòng, ban đơn vị trực thuộc; tổng số cán bộ công chức, viên chức, nhân viên; chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên (trình độ chuyên môn, nghiệp vụ....); các tổ chức đảng, đoàn thể;
- Cơ sở vật chất: (3)

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Những chức năng, nhiệm vụ được giao (hoặc đảm nhận)

- Những đặc điểm chính của đơn vị (về điều kiện tự nhiên và xã hội); những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ.

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất,

chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội....) (4)

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, chiến đấu, phục vụ chiến đấu.(5)

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác: (6).

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC GHI NHẬN. (7)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN
(Ký đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích khác).

- (2): Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

- (3): Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vốn vay ngân hàng...)

- (4): Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại khoản 2 Điều 43 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); khoản 2, Điều 44 (đối với Anh hùng Lao động) - Nghị định số 121/2005/NĐ-CP của Chính phủ). Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với những năm trước); ví dụ:

+ Các tiêu chí cơ bản đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh so sánh các tiêu chí: giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân đầu người; số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, (có xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế của cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương); việc thực hiện chính sách đối với người lao động....

+ Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu, sáng kiến, cải tiến phương pháp giảng dạy....

+ Các tiêu chí cơ bản đối với Bệnh viện: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; tổng số người được khám miễn phí; chất lượng khám chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học có sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám chữa bệnh (giá trị làm lợi về kinh tế xã hội)....

- (5): Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học.... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương được nhân dân và các cấp có thẩm quyền công nhận.

- (6): Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường; phòng chống tham nhũng, lãng phí; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; công tác xây dựng Đảng, đoàn thể; hoạt động xã hội từ thiện khác....

- (7): Nêu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, Ban, ngành đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm, ký Quyết định).

Mẫu số 5: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 5

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG (TRUY TẶNG)
DANH HIỆU ANH HÙNG CHO CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH
ĐẶC BIỆT XUẤT SẮC TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI (1)**

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng..... (2)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM CÁ NHÂN:

1. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: Bí danh (nếu có): Nam (nữ):
- Ngày tháng năm sinh:
- Quê quán: (3)
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị đang công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
- Ngày tháng năm tham gia công tác:
- Ngày, tháng, năm, vào Đảng chính thức (hoặc tham gia các đoàn thể):
- Ngày, tháng, năm, hy sinh (hoặc từ trần):

2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao:

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất,

chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội....) (4)

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, chiến đấu, phục vụ chiến đấu. (5)

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác: (6).

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC GHI NHẬN. (7)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN
(Ký đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích khác).

- (2): Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

- (3): Đơn vị hành chính: xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

- (4): Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại khoản 1, Điều 43 hoặc khoản 1, Điều 44, Nghị định số 121/2005/NĐ-CP của Chính phủ).

Đối với lãnh đạo các đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; thống kê các chỉ tiêu nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể).

- (5): Nêu các biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học.... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội (trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu).... có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

- (6): Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú; phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa, tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội từ thiện khác....

- (7): Nêu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ ban, ngành đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm, ký Quyết định).

- (8): Đối với cá nhân đã hy sinh (tử trận): ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

Mẫu số 6: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 6

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG,
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, BẰNG KHEN CẤP BỘ,
BAN NGÀNH, ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG (CHO TẬP THỂ,
CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC ĐỘT XUẤT)**

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị tặng thưởng..... (1)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ: (2)

1. Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị đề nghị khen thưởng: (ghi đầy đủ, không viết tắt)
- Địa điểm trụ sở chính:

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Báo cáo thành tích nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc, đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng chống tội phạm; phòng chống bạo lực; phòng chống cháy nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tính mạng của nhân dân...).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ (3)
(Ký đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN
(Ký đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.
- (2): Đối với cá nhân ghi rõ: họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán, nơi thường trú; nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác....
- (3): Đối với cá nhân: ghi rõ họ, tên.

Mẫu số 7: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 7

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG THEO ĐỢT THI ĐUA
HOẶC THEO CHUYÊN ĐỀ (CHO TẬP THỂ CÁ NHÂN)**

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị tặng thưởng..... (1)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ: (2)

1. Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị đề nghị khen thưởng: (ghi đầy đủ, không viết tắt)
- Địa điểm trụ sở chính:

II. KẾT QUẢ THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Báo cáo thành tích nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc, đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng chống tội phạm; phòng chống bạo lực; phòng chống cháy nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tính mạng của nhân dân....).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
(Ký đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ (3)
(Ký đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN
(Ký đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.
- (2): Đối với cá nhân ghi rõ: họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán, nơi thường trú; nghề nghiệp, chức vụ, đơn vị công tác....
- (3): Đối với cá nhân: ghi rõ họ, tên.

Mẫu số 8: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 8

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG HỮU
NGHỊ, HUY CHƯƠNG HỮU NGHỊ, HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG,
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(cho tập thể, cá nhân người nước ngoài)**

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị tặng thưởng..... (1)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ:

1. Đặc điểm, tình hình:

- Tên đơn vị (cá nhân) đề nghị khen thưởng: (2)
- Quốc tịch:
- Địa điểm trụ sở chính tại Việt Nam (nếu đơn vị cá nhân làm việc tại Việt Nam):
- Cơ sở thành lập, cơ cấu tổ chức:
- Lĩnh vực hoạt động:

II. KẾT QUẢ THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC:

- Báo cáo thành tích nêu rõ kết quả đã đạt được trong sản xuất, công tác; những đóng góp của tập thể (cá nhân) đối với sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của Bộ, ngành, địa phương hoặc đối với đất nước Việt Nam (3).

- Việc chấp hành chính sách, pháp luật Việt Nam (nghĩa vụ nộp ngân sách, bảo đảm quyền lợi người lao động, bảo vệ môi trường, tôn trọng phong tục tập quán) và các hoạt động từ thiện nhân đạo...

- Phương hướng hoạt động những năm tới:

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
GHI NHẬN:

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
HOẠT ĐỘNG (4)
(Ký đóng dấu)

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
(Ký đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG (5)
(Ký đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.
- (2): Đối với cá nhân ghi rõ các thông tin về cá nhân: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh; giới tính, quốc tịch, đơn vị công tác, chức vụ, trình độ chuyên môn....
- (3): Đối với công ty 100% vốn nước ngoài, công ty liên doanh cần thống kê kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 03 năm, 05 năm (tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng).
- (4): Đối với các công ty liên doanh với Việt Nam.
- (5): Đối với cá nhân người nước ngoài chỉ xét, đề nghị khen thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ hoặc kết thúc giai đoạn công tác tại Việt Nam.

Mẫu số 9: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 9

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP
LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI”

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

TỜ TRÌNH

về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội”

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005;

Căn cứ vào Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 7 năm 2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Sau khi xem xét thành tích và đối chiếu với tiêu chuẩn đã quy định, Đơn vị..... đề nghị Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Lao động - Thương binh và Xã hội” cho..... người, (có danh sách trích ngang, bản tóm tắt thành tích cá nhân và ý kiến hiệp y của Ban TĐKT tỉnh kèm theo).

Trong đó:

1. Cá nhân trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội..... người
 - Cán bộ công chức, viên chức đang công tác..... người
 - Cán bộ công chức, viên chức đã nghỉ hưu..... người

2. Cá nhân ngoài ngành Lao động - Thương binh và Xã hội..... người.

Đơn vị..... trình Lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Ký tên, đóng dấu
(Ghi rõ họ tên)

Mẫu số 10: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 10

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
“VÌ SỰ NGHIỆP LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI”
(CHO CÁ NHÂN TRONG VÀ NGOÀI NGÀNH)**

Đơn vị.....

**BẢN TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC VÀ THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
“VÌ SỰ NGHIỆP LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI”**

Họ và tên:.....

Ngày tháng năm sinh:..... Nam, Nữ

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác (hiện nay và trước khi nghỉ hưu):

.....

Ngày bắt đầu công tác (theo quyết định hoặc hợp đồng):

Số năm công tác trong ngành:.....

Hình thức kỷ luật (nếu có):

Quá trình công tác:

Thời gian Từ.... năm.... đến... năm...)	Chức vụ, nơi công tác

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG
ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TRỰC TIẾP**
(Ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGƯỜI KHAI KÝ TÊN
(Ghi rõ họ tên)

Mẫu số 11: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 11

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG
KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI” (CÁ NHÂN TRONG NGÀNH VÀ NGOÀI NGÀNH)**

Đơn vị (Sở LĐTB&XH).....

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG ĐỀ NGHỊ TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
“VÌ SỰ NGHIỆP LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI”
(kèm theo Tờ trình số...../TTr - ngày... tháng... năm....)**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ nơi công tác	Thời gian công tác		Tóm tắt thành tích đóng góp, đặc biệt đối với các cá nhân ngoài ngành
		Nam	Nữ		Ngày bắt đầu công tác	Số năm công tác trong ngành LĐTB&XH	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Ngày... tháng... năm 200....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(HOẶC GIÁM ĐỐC SỞ)

Mẫu số 12: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 12

BẢN XÁC NHẬN SÁNG KIẾN QUẢN LÝ, ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CỦA
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN CHIẾN SỸ THI ĐUA NĂM 200....

(Mẫu xác nhận sáng kiến quản lý, đề tài nghiên cứu khoa học của CSTĐ
từ cấp cơ sở trở lên dùng cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ)

Họ và tên:

.....

Đơn vị công tác

.....

.....

Tên sáng kiến quản lý, đề tài nghiên cứu khoa học:

.....

.....

.....

Hiệu quả, tác dụng của sáng kiến quản lý, đề tài nghiên cứu:

.....

.....

.....

.....

.....

Đánh giá của Hội đồng TĐ-KT cơ sở (hoặc Hội đồng Khoa học cơ sở):

.....

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI BÁO CÁO

XN CỦA HỘI ĐỒNG TĐ-KT CƠ SỞ
(HOẶC HĐKH CƠ SỞ)

Mẫu số 13: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 13

BẢNG CÔNG NHẬN DANH HIỆU “CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP BỘ”,
“TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC”

1. Kích thước:

- Chiều dài: 400 mm, chiều rộng: 300 mm.
- Hoa văn bên trong: Chiều dài 320 mm, chiều rộng 230 mm.

2. Chất liệu và định lượng: Giấy trắng, định lượng: 150 g/m².

3. Hình thức: xung quanh trang trí hoa văn màu, chính giữa phía trên in Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1).

4. Nội dung:

- Dòng 1, 2: Quốc hiệu (2)

Khoảng trống

- Dòng (3): Thẩm quyền quyết định (3).
- Dòng 4: Tặng Danh hiệu.... (4).
- Dòng 5: Tập thể lao động xuất sắc (5).

Khoảng trống

- Dòng 6: Tên đơn vị (cá nhân) được tặng thưởng (6).
- Dòng 7: Thành tích (7).

Khoảng trống

- Dòng 8: + Bên trái: Quyết định số, ngày, tháng, năm.
+ Bên phải: Địa danh ngày, tháng, năm (8).

- Dòng 9:

- + Bên trái: Số sổ vàng (9).
- + Bên phải: Thủ trưởng cơ quan (10).

Khoảng trống (35 cm); chữ ký, dấu

- Dòng 10: Họ và tên người ký quyết định (11)

Ghi chú:

- (1): Đối với cơ quan quản lý Nhà nước in hình Quốc huy; các cơ quan, tổ chức khác in biểu tượng của cơ quan, đơn vị.

- (2): Quốc hiệu:

+ Dòng chữ: “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (chữ In đậm màu đen).

+ Dòng chữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” (chữ thường, đậm màu đen).

- (3): Thẩm quyền quyết định theo quy định tại Điều 79, Luật thi đua, khen thưởng (chữ In màu đỏ).

- (4): Chữ In màu đen.

- (5): Chữ In màu đỏ.

- (6), (7), (8), (9): Chữ thường màu đen.

- (10): Chữ in màu đen.

- (11): Chữ thường màu đen.

(Cỡ chữ trong nội dung đơn vị tự quy định cho phù hợp, đảm bảo hình thức đẹp, trang trọng).

(Quốc huy)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Tặng danh hiệu

CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP BỘ

Ông: Nguyễn Văn A

Chuyên viên Vụ B, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm 2008 đến năm 2010

Quyết định số:..... ngày...../...../2010

Vào sổ số:...../QĐ-KT

Hà Nội, ngày... tháng... năm 2010

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn C

Mẫu số 14: Thông tư số 13/2008/TT-BLĐTBXH ngày 28/7/2008

Mẫu số 14

BẢNG CÔNG NHẬN DANH HIỆU “CHIẾN SỸ THI ĐUA CƠ SỞ”,
“TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN”

1. Kích thước:

- Chiều dài: 360 mm, chiều rộng: 270 mm.
- Hoa văn bên trong: Chiều dài 290 mm, chiều rộng 210 mm.

2. Chất liệu và định lượng: Giấy trắng, định lượng: 150 g/m².

3. Hình thức: xung quanh trang trí hoa văn màu, chính giữa phía trên in Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1).

4. Nội dung:

- Dòng 1, 2: Quốc hiệu (2)

Khoảng trống

- Dòng (3): Thảm quyền quyết định (3).
- Dòng 4: Tặng Danh hiệu.... (4).
- Dòng 5: Tập thể lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cơ sở (5).

Khoảng trống

- Dòng 6: Tên đơn vị (cá nhân) được tặng thưởng (6).
- Dòng 7: Thành tích (7).

Khoảng trống

- Dòng 8: + Bên trái: Quyết định số, ngày, tháng, năm.
+ Bên phải: Địa danh ngày, tháng, năm (8).
- Dòng 9:

- + Bên trái: Số sổ vàng (9).
- + Bên phải: Thủ trưởng cơ quan (10).

Khoảng trống (30 cm); chữ ký, dấu

- Dòng 10: Họ và tên người ký quyết định (11)

Ghi chú:

- (1): Đối với cơ quan quản lý Nhà nước in hình Quốc huy; các cơ quan, tổ chức khác in biểu tượng của cơ quan, đơn vị.

- (2): Quốc hiệu:

+ Dòng chữ: “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (chữ In đậm màu đen).

+ Dòng chữ: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” (chữ thường, đậm màu đen).

- (3): Thẩm quyền quyết định theo quy định tại Điều 79, Luật thi đua, khen thưởng (chữ In màu đỏ).

- (4): Chữ In màu đen.

- (5): Chữ In màu đỏ.

- (6), (7), (8), (9): Chữ thường màu đen.

- (10): Chữ in, màu đen.

- (11): Chữ thường, màu đen.

(Cỡ chữ trong nội dung đơn vị tự quy định cho phù hợp, đảm bảo hình thức đẹp, trang trọng).

(Quốc huy)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC TRƯỞNG CỤC X..... (3)

Tặng danh hiệu (4)
TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN (5)

Văn phòng Cục X.... (6)
Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2008 (7)

Quyết định số:.... ngày...../...../2008 (8)
Vào sổ số:...../QĐ-KT (9)

Hà Nội, ngày... tháng... năm 2008
CỤC TRƯỞNG (10)

Nguyễn Văn Y